

Quảng Trị, ngày 28 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v Phê duyệt nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh: Chọn tạo giống và khai thác phát triển nguồn gen cây Trầu (*Vernicia Montana Lourr*) ở tỉnh Quảng Trị**

**UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;*

*Căn cứ Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 31/3/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;*

*Căn cứ Quyết định số 1274/QĐ-UBND ngày 19/6/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh (lần 1 năm 2023); Quyết định số 1793/QĐ-UBND ngày 11/8/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị về Quyết định điều chỉnh danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh;*

*Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 88/TTr-SKHCN ngày 07/12/2023 và Báo cáo số 254/BC-SKHCN ngày 27/12/2023 về việc giải trình lựa chọn Đề tài KH&CN cấp tỉnh.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, bắt đầu thực hiện năm 2023 với các nội dung sau:

**1. Tên đề tài:** Chọn tạo giống và khai thác phát triển nguồn gen cây Trầu (*Vernicia Montana Lourr*) ở tỉnh Quảng Trị.

**2. Tổ chức, cá nhân chủ trì:**

- Tổ chức chủ trì: Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế.

- Chủ nhiệm dự án: PGS.TS. Đặng Thái Dương.

**3. Thời gian thực hiện:** 36 tháng (từ tháng 12/2023 đến tháng 12/2026).

**4. Nội dung nghiên cứu:**

+ *Nội dung 1: Nghiên cứu, đánh giá hiện trạng phân bố, giá trị sử dụng nguồn gen và đặc điểm sinh vật học của cây Trầu*

*1.1. Nghiên cứu, đánh giá hiện trạng và đặc điểm sinh học của loài Trầu tại tỉnh Quảng Trị*

- Nghiên cứu, đánh giá hiện trạng phân bố, đặc điểm sinh thái và hình thái loài Trầu tại tỉnh Quảng Trị;
- Nghiên cứu, đánh giá đặc điểm sinh trưởng, vật hậu và tái sinh tự nhiên loài Trầu tại tỉnh Quảng Trị.

*1.2. Nghiên cứu, đánh giá thực trạng rừng phòng hộ cải thiện môi trường của loài Trầu tại tỉnh Quảng Trị*

- Nghiên cứu đặc điểm cấu trúc rừng về chức năng phòng hộ ở rừng cây Trầu tại tỉnh Quảng Trị;
- Nghiên cứu khả năng cải thiện môi trường đất của loài Trầu tại Quảng Trị;
- Nghiên cứu khả năng cải thiện môi trường không khí của loài Trầu tại tỉnh Quảng Trị.

*1.3. Đánh giá tổng hợp thực trạng sử dụng về dầu, quả, hạt, gỗ Trầu và chuỗi giá trị và thị trường sản phẩm Trầu.*

- Đánh giá thực trạng việc sử dụng dầu Trầu;
- Nghiên cứu thực trạng sử dụng giá trị quả, hạt, gỗ Trầu;
- Nghiên cứu chuỗi thị trường sản phẩm từ cây Trầu.

*1.4. Nghiên cứu, xây dựng sơ đồ phân bố rừng trồng cây Trầu tại Quảng Trị*

- Nghiên cứu, xác định tọa độ địa điểm vùng phân bố rừng trồng cây Trầu tại tỉnh Quảng Trị;

- Nghiên cứu, vẽ sơ đồ phân bố rừng trồng cây Trầu tại tỉnh Quảng Trị.

*+ Nội dung 2: Nghiên cứu chọn lọc cây trội, đánh giá giá trị của nguồn gen của cây Trầu tại tỉnh Quảng Trị*

*2.1. Nghiên cứu, xác định cây trội loài Trầu tại tỉnh Quảng Trị*

- Nghiên cứu, lựa chọn cây dự tuyển loài Trầu tại tỉnh Quảng Trị;
- Nghiên cứu lựa chọn cây trội dựa vào sinh trưởng, sản lượng quả của cây Trầu tại tỉnh Quảng Trị;

- Tổ chức Hội đồng tư vấn đánh giá, nghiệm thu xác định 25 cây trội của loài Trầu tại tỉnh Quảng Trị;

- Nghiên cứu, xác định tọa độ phân bố cây trội.

*2.2. Nghiên cứu, đánh giá tỷ lệ dầu, thành phần và hàm lượng các chất chính trong dầu của hạt cây trội được lựa chọn làm cơ sở chọn lọc cây ưu việt.*

- Nghiên cứu thu mẫu quả 25 cây trội, tách hạt khỏi quả và làm sạch và bảo quản mẫu hạt;

- Nghiên cứu phân tích tỷ lệ dầu trong hạt và phân tích thành phần, hàm lượng các hoạt chất chính trong dầu trầu tỉnh Quảng Trị;

- Báo cáo về giá trị dầu Trầu tại tỉnh Quảng Trị;

**+ Nội dung 3: Nghiên cứu kĩ thuật tạo giống loài Trầu**

*3.1. Nghiên cứu, điều tra đánh giá tổng hợp kỹ thuật tạo giống cây Trầu.*

*3.2. Nghiên cứu, chọn địa điểm, thiết kế, xây dựng vườn ươm để tạo cây giống trồng 02 vườn giống và tạo cây giống Trầu của các thí nghiệm:*

- Xây dựng vườn ươm với diện tích 150 m<sup>2</sup>; số lượng cây thí nghiệm 4.290 cây có bầu; số lượng cây giống trồng vườn giống hạt 936 cây; số lượng cây làm gốc ghép và cây ghép trồng vào vườn giống cây ghép 1650 cây. Tổng 6786 bầu cây. Cây đủ tiêu chuẩn: Tuổi 5-6 tháng; cao 50- 60 cm; đường kính gốc 0,5-0,6 cm; kích thước bầu 15 x20 cm.

*3.3. Nghiên cứu bổ sung và xây dựng hướng dẫn kỹ thuật tạo giống cây Trầu bằng hạt tại Quảng Trị.*

- Nghiên cứu phương pháp thu hái hạt giống;
- Nghiên cứu phương pháp bảo quản hạt giống;
- Nghiên cứu phương pháp xử lý hạt giống;
- Nghiên cứu chế độ che sáng cho cây con;
- Nghiên cứu chế độ tưới nước cho cây con;
- Nghiên cứu chế độ bón phân cho cây con;
- Xây dựng hướng dẫn kỹ thuật nhân giống Trầu bằng hạt.

*3.4. Nghiên cứu bổ sung và xây dựng hướng dẫn kỹ thuật tạo giống cây Trầu bằng phương pháp ghép tại Quảng Trị.*

- Nghiên cứu phương pháp ghép mắt;
- Nghiên cứu phương pháp ghép nêm;
- Nghiên cứu phương pháp ghép bên thân;
- Nghiên cứu phương pháp ghép nối tiếp;
- Xây dựng hướng dẫn kỹ thuật nhân giống Trầu bằng phương pháp ghép.

**+ Nội dung 4: Xây dựng vườn giống để cung cấp giống, kết hợp khảo nghiệm giống Trầu và làm vườn sưu tập nguồn gen cây Trầu tại tỉnh Quảng Trị.**

*4.1. Nghiên cứu xây dựng vườn giống kết hợp sưu tập nguồn gen từ hạt của cây trội loài Trầu tại tỉnh Quảng Trị*

- Nghiên cứu, chọn địa điểm, cung cấp đất trồng vườn giống (diện tích 01ha), xử lý thực bì, làm đất trồng, bón phân, nhân giống và trồng vườn giống loài Trầu;

- Nghiên cứu, thiết kế vườn giống từ hạt cây trội;

- Nghiên cứu, quản lý và chăm sóc vườn giống từ hạt cây trội loài Trầu;

- Nghiên cứu, đánh giá về khả năng thích ứng, sinh trưởng, của vườn giống từ hạt cây trội loài Trầu;

- Nghiên cứu, phân tích lựa chọn gia đình ưu tú trong giai đoạn nghiên cứu.

#### *4.2. Nghiên cứu xây dựng vườn giống kết hợp sử dụng nguồn gen của cây trội và khảo nghiệm dòng vô tính loài Trầu tại tỉnh Quảng Trị*

- Nghiên cứu, chọn địa điểm, cung cấp đất trồng vườn giống (diện tích 01ha), xử lý thực bì, làm đất trồng, bón phân, nhân giống và trồng vườn giống kết hợp khảo nghiệm dòng vô tính;

- Nghiên cứu thiết kế vườn giống kết hợp khảo nghiệm dòng vô tính;

- Nghiên cứu quản lý và chăm sóc vườn giống kết hợp khảo nghiệm dòng vô tính loài Trầu;

- Nghiên cứu, đánh giá về khả năng thích ứng, sinh trưởng của vườn giống kết hợp khảo nghiệm dòng vô tính loài Trầu;

- Nghiên cứu, đánh giá phân tích lựa chọn dòng vô tính ưu tú trong giai đoạn nghiên cứu.

+ Nội dung 5 : Nghiên cứu, điều tra đánh giá tổng hợp kỹ thuật trồng rừng và xây dựng hướng dẫn kỹ thuật trồng rừng loài cây Trầu tại tỉnh Quảng Trị.

#### *5.1. Nghiên cứu, điều tra đánh giá tổng hợp kỹ thuật trồng rừng loài cây Trầu ở Quảng Trị.*

- Nghiên cứu, điều tra đánh giá và lựa chọn phương pháp trồng rừng Trầu;

- Nghiên cứu, điều tra đánh giá và lựa chọn phương thức trồng rừng Trầu;

- Nghiên cứu, điều tra đánh giá và lựa chọn mật độ;

- Nghiên cứu, điều tra đánh giá và lựa chọn đất trồng rừng Trầu;

- Nghiên cứu, điều tra đánh giá và lựa chọn kỹ thuật bón lót trồng rừng Trầu;

- Nghiên cứu, điều tra đánh giá và lựa chọn kỹ thuật làm đất trồng rừng Trầu;

- Nghiên cứu, điều tra đánh giá lựa chọn kỹ thuật bón thúc chăm sóc rừng Trầu.

#### *5.2. Nghiên cứu, xây dựng hướng dẫn kỹ thuật trồng rừng loài cây Trầu phù hợp tại tỉnh Quảng Trị.*

#### **5. Kinh phí thực hiện đề tài: 1.150.000.000 đồng (Một tỷ, một trăm năm mươi triệu đồng)**

Trong đó:

- Nguồn sự nghiệp KH&CN tỉnh: 1.150.000.000 đồng.

- Nguồn khác: Không.

**Điều 2.** Phân công thực hiện.

**2.1.** Chủ nhiệm nhiệm vụ chịu trách nhiệm triển khai thực hiện nhiệm vụ theo đúng nội dung đề cương thuyết minh đã được UBND tỉnh Quảng Trị phê duyệt.

**2.2.** Cơ quan chủ trì thực hiện nhiệm vụ trực tiếp điều hành, tạo điều kiện thuận lợi cho chủ nhiệm nhiệm vụ và các cộng sự thực hiện nội dung nghiên cứu của đề tài; chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc chủ nhiệm nhiệm vụ triển khai thực hiện công việc theo nội dung và tiến độ của thuyết minh đề tài đã phê duyệt; chịu trách nhiệm thanh quyết toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định hiện hành.

**2.3.** Giao Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tình hình thực hiện nhiệm vụ; Chủ trì kiểm tra định kỳ và đột xuất quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ; Thành lập Hội đồng KH&CN chuyên ngành đánh giá, nghiệm thu kết quả của nhiệm vụ theo đúng quy định; phối hợp với Sở Tài chính tổ chức duyệt quyết toán nhiệm vụ và xử lý tài sản đề tài (*nếu có*) theo quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký;

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Tài chính; Hiệu trưởng Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. ✓

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, KGVX. ✓

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Đức Tiến